

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 743/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/12/2021, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Ngọc P, sinh năm 1973;

Địa chỉ: đường B, phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bị đơn: Bà Hồ Thị Ngọc D, sinh năm 1972;

Địa chỉ: đường B, phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Phạm Ngọc P và bà Hồ Thị Ngọc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Ngọc P và bà Hồ Thị Ngọc D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 25, quyển số N/2000 do Ủy ban nhân dân phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 13/3/2000 không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Có 02 (hai) con chung: Phạm Ngọc Minh A1, nữ, sinh ngày 06/12/2000 và Phạm Duy A2, nam, sinh ngày 11/12/2002. Các con chung đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

c) Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về án phí: Ông Phạm Ngọc P tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0022332 ngày 15/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phạm Ngọc P được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

e) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND phường Thành Công, thành phố
Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hoài